

Số: 103 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 01 năm 2014

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 516
	Ngày: 23/01/14
	Chuyên:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép khai thác nước dưới đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 01/01/2013.

Căn cứ Nghị định số 149/2004/NĐCP ngày 27/7/2004 của Chính phủ quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2005/TT-BTNMT ngày 24/6/2005 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 149/2004/NĐCP của Chính phủ quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất ngày 07/01/2014 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi và hồ sơ kèm theo; theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 67/STNMT ngày 14/01/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi, địa chỉ: số 17 Phan Chu Trinh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi khai thác nước dưới đất tại Nhà máy nước thị trấn Châu Ổ, với các nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cung cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho thị trấn Châu Ổ và các vùng lân cận trên địa bàn huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí công trình khai thác nước: Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng cát, cuội, sỏi alQ_{IV} Holocen (qh).

4. Tổng số giếng khai thác: 03 giếng khoan (LK1, LK2, LK3) hiện tại đơn vị đã thi công hoàn thiện 01 giếng đào tại vị trí lỗ khoan 3 (LK3).

5. Tổng lượng nước khai thác: 2.900m³/ngày đêm.

6. Thời hạn khai thác: 05 năm kể từ ngày được cấp phép.

Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của từng giếng cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Tọa độ (VN2000)		Lưu lượng (m ³ /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày)	Mức nước tĩnh (m)	Mức nước động lớn nhất (m)
	X (m)	Y (m)				
LK1	1691.994.98	580.858.59	30	600	2,8	0,60
LK2	1691.947.27	580.864.67	40	800	3,2	0,82
LK3	1691.963.48	580.836.98	75	1.500	2,8	0,43

(có bản đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo)

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi:

1. Hoạt động khai thác nước dưới đất theo quy định của Luật Tài nguyên nước và các pháp luật khác liên quan;

2. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật;

3. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng/01 lần về hoạt động khai thác nước dưới đất (kèm theo kết quả phân tích mẫu của cơ quan có pháp nhân) cho phòng Tài nguyên khoáng sản – Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

4. Thực hiện đúng theo nội dung Báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng khai thác nước dưới đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định;

5. Công ty phải tiến hành quan trắc và thực hiện việc bảo vệ nguồn nước đúng theo Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ tài nguyên nước dưới đất.

Điều 3. Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường theo chức năng nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND huyện Đức Phổ thường xuyên tổ chức kiểm tra theo định kỳ và đột xuất việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật, báo cáo UBND tỉnh.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở ngành: Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế Quảng Ngãi; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn và Giám

độc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), CN-XD, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(TV73).



Phạm Trường Thọ